UỶ BAN TRUNG ƯƠNG
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
BAN THƯỜNG TRỰC

Số: 901/QĐ-MTTW

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và sử dụng "Quỹ vì người nghèo" sửa đổi

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

- Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 12 tháng 6 năm 1999;

- Căn cứ Nghị định 148/2007/NĐ-CP của Chính phủ ngày 25 tháng 9 năm 2007 về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

- Căn cứ tình hình thực tiễn qua tổng kết 10 năm cuộc vận động "Ngày vì người nghèo" và những yêu cầu của tổ chức và quản lý Quỹ;

- Sau khi thống nhất với các Bộ, Ban, Ngành có liên quan;

BAN THƯỜNG TRỰC UỶ BAN TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Sửa đổi và bổ sung một số Điều của Quy chế xây dựng, quản lý và sử dụng "Quỹ vì người nghèo" (có bản Quy chế mới kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2011.

Điều 3. Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, Trưởng Ban vận động *"Ngày vì người nghèo"* các cấp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- *Bộ Chính trị;*
- *Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;*
- *Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;*
- *UBND, HĐND, UB MTTQ VN các tỉnh, TP trực thuộc TW;*
- *Văn phòng TW và các Ban của Đảng;*
- *Văn phòng Quốc hội;*
- *Văn phòng Chủ tịch nước;*
- *Văn phòng Chính phủ;*
- *Các tổ chức thành viên UB TW MTTQ Việt Nam;*
- *Lưu Văn phòng MTTW.*

TM.UỶ BAN TRUNG ƯƠNG
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
CHỦ TỊCH

HUỲNH ĐẢM

UỶ BAN TRUNG ƯƠNG
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
BAN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2011

QUY CHẾ
XÂY DỰNG, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG "QUỸ VÌ NGƯỜI NGHÈO"
(Ban hành kèm theo Quyết định số 901/QĐ-MTTW ngày 25 tháng 4 năm 2011)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều1. *"Quỹ vì người nghèo"* được hình thành trên cơ sở vận động sự tự nguyện ủng hộ của cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước. Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận mà áp dụng hình thức trợ giúp cho người nghèo, hộ nghèo theo chuẩn mực của Nhà nước công bố từng thời kỳ.

Điều 2.

"Quỹ vì người nghèo" được thành lập ở 4 cấp: Trung ương, tỉnh (thành phố), huyện (quận, thị xã), xã (phường, thị trấn).

a/ Ở mỗi cấp có Ban vận động xây dựng, quản lý và điều hành *"Quỹ vì người nghèo"* gọi chung là Ban vận động Quỹ.

b/ Ban vận động Quỹ các cấp chịu trách nhiệm trước pháp luật về tổ chức, quản lý và điều hành Quỹ.

Điều 3.

Tổ chức vận động ủng hộ *"Quỹ vì người nghèo"* mỗi năm tập trung cao điểm từ 17/10 đến 18/11 và khuyến khích các tổ chức, cá nhân ủng hộ nhiều lần trong năm. Tồn quỹ năm trước được chuyển sang năm sau sử dụng.

Điều 4.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì việc vận động xây dựng Quỹ; Phối hợp với các Bộ ngành liên quan trong việc quản lý và sử dụng Quỹ, cụ thể như sau:

- Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định đối tượng hộ nghèo được hỗ trợ căn cứ vào chuẩn nghèo theo quy định của Nhà nước.

- Uỷ ban Dân tộc và miền núi xác định mức hỗ trợ đối với người nghèo, hộ nghèo ở các xã đặc biệt khó khăn miền núi cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

- Bộ Tài chính hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thu, chi Quỹ theo đúng pháp luật và chế độ tài chính, kế toán, thống kê của Nhà nước.

Điều 5.

Đối tượng vận động xây dựng *"Quỹ vì người nghèo"* bao gồm: Cá nhân, hộ gia đình, các đơn vị, tổ chức trong và ngoài nước.

CHƯƠNG II
NGUỒN THU, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ "QUỸ VÌ NGƯỜI NGHÈO"

Điều 6.

Đối tượng vận động xây dựng Quỹ được quy định cho từng cấp chủ yếu như sau:

1- *Cấp xã* vận động những đối tượng trên địa bàn do cấp xã trực tiếp quản lý.

2- *Cấp huyện* vận động những đối tượng đang làm việc tại:

a/ Các cơ quan hành chính sự nghiệp cấp huyện.

b/ Các cơ quan của Đảng, các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội và tổ chức xã hội-nghề nghiệp do cấp huyện trực tiếp quản lý.

c/ Các doanh nghiệp do cấp huyện trực tiếp quản lý.

3- *Cấp tỉnh* vận động những đối tượng đang làm việc tại:

a/ Các cơ quan hành chính sự nghiệp cấp tỉnh.

b/ Các cơ quan của Đảng, các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội và tổ chức xã hội-nghề nghiệp do cấp tỉnh trực tiếp quản lý.

c/ Các doanh nghiệp do cấp tỉnh trực tiếp quản lý (trừ các doanh nghiệp Trung ương đóng trên địa bàn ở cấp tỉnh)

4- *Cấp Trung ương* vận động đối với những đối tượng đang làm việc tại:

a/ Các cơ quan hành chính sự nghiệp cấp Trung ương.

b/ Các cơ quan của Trung ương Đảng, các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội và tổ chức xã hội-nghề nghiệp.

c/ Các doanh nghiệp do Trung ương trực tiếp quản lý.

5- *Đối với lực lượng vũ trang* (Thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công An) ủng hộ theo hệ thống của mình và nộp về Quỹ cấp Trung ương.

6- *Các cơ quan, đơn vị, tổ chức* chính trị-xã hội, tổ chức xã hội và cá nhân nước ngoài (cả những người Việt Nam đang làm việc và học tập ở nước ngoài) ủng hộ vào Quỹ cấp nào là tuỳ thuộc vào sự tự nguyện của đơn vị, tổ chức, cá nhân đó.

Điều 7 : *Quỹ có các nguồn thu sau:*

1/ Các khoản thu từ sự đóng góp tự nguyện bằng tiền hoặc hiện vật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài; viện trợ quốc tế.

2/ Tiếp nhận tài trợ có mục đích, có địa chỉ cụ thể để thực hiện theo uỷ quyền của cơ quan, tổ chức, cá nhân tài trợ.

3/ Lãi thu được từ các khoản tiền gửi, các khoản thu hợp pháp khác (nếu có).

Điều 8: ***Quỹ "Vì người nghèo" được sử dụng theo nguyên tắc dân chủ, công khai và được hỗ trợ đúng đối tượng vào các nội dung:***

1/ Hỗ trợ cho người nghèo, hộ nghèo:

+ Trợ giúp tiền mua vật tư nông nghiệp như giống cây, con...

+ Trợ giúp xây dựng mới và sửa chữa nhà ở;

+ Trợ giúp cho con đi học;

+ Trợ giúp chữa bệnh khi ốm đau nằm viện dài ngày;

+ Trợ giúp cứu đói khi cần thiết.

2/ Mức chi cụ thể cho các nội dung nêu trên do Trưởng Ban vận động Quỹ từng cấp quyết định sau khi có ý kiến thống nhất của các thành viên Ban vận động Quỹ, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và khả năng của Quỹ. Đối với các dự án được tài trợ, nội dung và mức chi thực hiện theo thoả thuận hoặc văn bản ký kết giữa Quỹ và nhà tài trợ.

3/ Chi cho hoạt động quản lý Quỹ:

Các khoản chi hoạt động quản lý Quỹ *không được vượt quá 5% tổng số tiền thu* hàng năm của Quỹ ở từng cấp. Nội dung chi hoạt động quản lý Quỹ bao gồm:

(1) Chi công tác tuyên truyền, vận động huy động nguồn lực cho Quỹ.

(2) Chi cho công tác khen thưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có công đóng góp cho hoạt động của Quỹ.

(3) Chi Hội nghị sơ kết, tổng kết.

(4) Chi công tác phí phục vụ công tác chỉ đạo, kiểm tra.

(5) Chi lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho cán bộ hợp đồng Quỹ.

(6) Chi thanh toán dịch vụ công cộng.

(7) Chi văn phòng phẩm.

(8) Các khoản chi nghiệp vụ khác.

Mức chi cho các nội dung nêu trên theo định mức, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành của Nhà nước đối với cơ quan hành chính, sự nghiệp.

Riêng đối với các khoản chi cho các hoạt động nghiệp vụ đặc thù của Quỹ (khoản 8) nêu trên, mức chi cụ thể cho từng nội dung do Trưởng Ban vận động Quỹ từng cấp quyết định sau khi có ý kiến thống nhất của các thành viên Ban vận động Quỹ.

4/ Tuỳ theo tình hình thực tế, "*Quỹ vì người nghèo*" các cấp có thể được phân bổ cho các tổ chức thành viên của MTTQ cùng cấp để chăm lo cho hộ nghèo theo quy chế quỹ.

CHƯƠNG III
TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH "QUỸ VÌ NGƯỜI NGHÈO "

Điều 9.

Ban vận động "Ngày vì người nghèo" các cấp đồng thời là Ban vận động "Quỹ vì người nghèo".

1/ Ban vận động *cấp Trung ương* do Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quyết định thành lập trên cơ sở có sự thống nhất giữa Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc, Bộ Tài chính.

Ban vận động cấp Trung ương do Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam làm Trưởng ban; Lãnh đạo Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc làm phó Trưởng ban.

Các thành viên bao gồm: đại diện lãnh đạo Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Tài Chính, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội chữ thập đỏ Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị Việt Nam, Liên minh các hợp tác xã Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Uỷ ban người Việt Nam ở nước ngoài, Báo Nhân dân, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam.

2/ Ban vận động *cấp tỉnh* do Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Trưởng ban Dân tộc, Sở Tài chính. Ban vận động cấp tỉnh do Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh làm Trưởng ban; Lãnh đạo Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ban dân tộc làm phó Trưởng ban; Các thành viên gồm: lãnh đạo một số thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Sở Tài chính, một số cơ quan báo chí, truyền thông cấp tỉnh.

3/ Ban vận động *cấp huyện* do Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện quyết định thành lập theo đề nghị của Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, phòng Tổ chức Lao động Thương binh và Xã hội, phòng Tài chính. Ban vận động cấp huyện do Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện làm Trưởng ban; Lãnh đạo phòng Tổ chức Lao động Thương binh và Xã hội làm phó Trưởng ban; Các thành viên gồm: đại diện lãnh đạo cấp huyện của một số ngành, một số tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, đại diện cơ quan truyền thông cùng cấp.

4/ Ban vận động *cấp xã* do Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã quyết định thành lập theo đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã. Ban vận động cấp xã do Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã làm Trưởng ban; Trưởng ban xoá đói giảm nghèo xã làm phó ban; Các thành viên gồm: đại diện lãnh đạo của một số tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

5/ Thường trực của Ban vận động từng cấp gồm Trưởng ban và các phó Trưởng ban.

6/ Ban vận động cấp Trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện có bộ phận giúp việc gồm một số cán bộ kiêm nhiệm của Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc, Lao động Thương binh và Xã hội, Uỷ ban Dân tộc, Tài chính. Văn phòng giúp việc đặt tại cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

Ban vận động *cấp xã* có bộ phận giúp việc đặt tại trụ sở xã.

Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn việc thành lập và hoạt động của bộ phận giúp việc Ban vận động từng cấp.

Điều 10.

Nguyên tắc quản lý Quỹ.

1/ Hoạt động của Quỹ theo nguyên tắc tự tạo vốn, tự trang trải các chi phí cho hoạt động vì người nghèo, hộ nghèo, khuyến khích việc Uỷ ban nhân dân cùng cấp hỗ trợ ngân sách cho công tác quản lý Quỹ.

2/ Ban vận động *"Ngày vì người nghèo"* các cấp được sử dụng con dấu riêng để giao dịch; có tư cách pháp nhân; được mở tài khoản tại hệ thống Kho bạc Nhà nước để theo dõi thu, chi Quỹ.

"Quỹ vì người nghèo" các cấp chỉ được mở tài khoản tại Ngân hàng để tiếp nhận các khoản ủng hộ bằng ngoại tệ của các tổ chức, cá nhân từ nước ngoài và tiến hành quy đổi ra VND để chuyển về Kho bạc Nhà nước cùng cấp sử dụng theo Quy chế Quỹ.

3/ Ban vận động ở từng cấp có nhiệm vụ về quản lý tài chính như sau:

- Chỉ đạo việc xây dựng, quản lý, sử dụng Quỹ; kiểm tra các hoạt động của Quỹ thuộc cấp mình quản lý, đảm bảo thu, chi đúng quy định; thực hiện công khai mọi khoản thu, chi và chấp hành đúng chế độ tài chính, kế toán của Nhà nước.

- Lập dự toán thu, chi Quỹ báo cáo Ban vận động cấp trên và cơ quan Tài chính cùng cấp. Ở cấp Trung ương, Ban vận động lập dự toán thu, chi báo cáo Bộ Tài chính.

- Ban vận động cấp trên trực tiếp có quyền điều tiết số tiền huy động được từ cấp có nguồn thu cao sang cấp có nguồn thu thấp. Việc điều chuyển do Trưởng ban vận động cấp trên quyết định, sau khi có sự trao đổi thống nhất với cấp bị điều tiết, để sử dụng theo các nội dung chi quy định tại Điều 8.

Điều 11.

Công tác kế toán, quyết toán thu, chi và quản lý Quỹ.

1/ Hạch toán kế toán, quyết toán:

- *"Quỹ vì người nghèo"* các cấp phải tổ chức và thực hiện công tác kế toán, thống kê theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê; mở sổ sách ghi chép đầy đủ danh sách các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ và danh sách, địa chỉ các đối tượng được *"Quỹ vì người nghèo"* giúp đỡ.

- Việc hạch toán kế toán, quyết toán kinh phí của *"Quỹ vì người nghèo"* thực hiện theo Thông tư 77/2007/TT-BTC ngày 05/7/2007 của Bộ Tài chính về hướng dẫn kế toán áp dụng cho *"Quỹ vì người nghèo"*. Nghiêm cấm việc để ngoài sổ sách kế toán bất kỳ khoản thu, chi, một loại tài sản, tiền quỹ, công nợ hay khoản đóng góp nào của các đơn vị, tổ chức, cá nhân.

- Đối với các nguồn viện trợ, thực hiện theo dõi, hạch toán và quyết toán theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn viện trợ.

- Hàng quý, năm, *"Quỹ vì người nghèo"* các cấp có trách nhiệm lập báo cáo tài chính và quyết toán thu, chi Quỹ báo cáo Ban vận động cùng cấp, Ban Thường trực Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp và Ban vận động cấp trên.

2/ Công tác quản lý Quỹ:

- *"Quỹ vì người nghèo"* phải thực hiện công khai mọi khoản thu, chi và chấp hành đúng chế độ tài chính, kế toán của Nhà nước nhằm cung cấp những thông tin cần thiết phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo điều hành thu, chi của Quỹ.

- Định kỳ và đột xuất, Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và cơ quan tài chính cùng cấp có trách nhiệm kiểm tra việc quản lý, sử dụng nguồn tài chính của Quỹ. Trưởng Ban vận động từng cấp chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ hoạt động thu, chi của Quỹ.

3/ Nghiêm cấm các tổ chức, cá nhân lợi dụng việc thành lập và hoạt động của Quỹ để thu lợi và hoạt động bất hợp pháp.

Điều 12. *Vận động thực hiện chương trình an sinh xã hội*

Cùng với việc vận động *"Quỹ vì người nghèo"*, Ban vận động các cấp vận động thực hiện chương trình an sinh xã hội và giúp đỡ trực tiếp cho người nghèo:

- Trường hợp giúp đỡ để thực hiện các nội dung an sinh xã hội: Mặt trận Tổ quốc hướng dẫn tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đến địa phương, đơn vị được giúp đỡ để trao hoặc phối hợp thực hiện (có sự phối hợp với chính quyền và các ngành chức năng ở địa phương).

- Trường hợp giúp đỡ trực tiếp cho người nghèo, hộ nghèo: Mặt trận Tổ quốc hướng dẫn để các cơ quan, đơn vị, cá nhân tiến hành giúp đỡ trực tiếp cho người nghèo, hộ nghèo theo đúng mục đích, đúng đối tượng.

- Mặt trận cùng cấp giám sát việc thực hiện và báo cáo kết quả với MTTQ cấp trên để tổng hợp báo cáo chung trong cuộc vận động.

CHƯƠNG IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Ban vận động cấp trên có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thu, chi và quản lý Quỹ của cấp dưới.

Điều 14. Tổ chức, cá nhân xây dựng và quản lý *"Quỹ vì người nghèo"* có thành tích được khen thưởng, nếu vi phạm các quy định của Quy chế này, tuỳ theo tính chất và mức độ vi phạm mà xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Trường hợp gây thiệt hại vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật./.

TM.UỶ BAN TRUNG ƯƠNG
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

CHỦ TỊCH

Huỳnh Đảm